

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11858 /UBND-KTN

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025

V/v triển khai thực hiện Kế hoạch
kiểm tra đất đai năm 2025

Kính gửi:

- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch UBND các phường, xã: Tam Phước, Tam Hiệp, Trấn Biên, Long Hưng, Trảng Dài, Long Khánh, Sông Ray, Long Thành, Trị An, Phú Lâm, Tân An, Xuân Hòa;
- Lãnh đạo Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh.

Sau khi xem xét Công văn số 7480/SoNNMT-QH ngày 29/10/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra đất đai năm 2025 (*Văn bản kèm theo*); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. UBND các phường, xã: Tam Phước, Tam Hiệp, Trấn Biên, Long Hưng, Trảng Dài, Long Khánh, Sông Ray, Long Thành, Trị An, Phú Lâm, Tân An, Xuân Hòa nghiên cứu nội dung Công văn nêu trên của Sở Nông nghiệp và Môi trường, chủ trì, phối hợp cùng các đơn vị liên quan rà soát hồ sơ của 16 công trình, dự án (*từ STT 2 đến STT 17-Phụ lục 3 kèm theo Công văn 7480/SoNNMT-QH*) đã được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất và cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm, thuê lại đất trong Khu công nghiệp, kiểm tra thực trạng việc triển khai đầu tư xây dựng đối với các dự án thuộc địa bàn mình quản lý để xử lý theo thẩm quyền quy định tại Điều 6, Điều 10 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

Kết quả thực hiện, các địa phương báo cáo UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 31/12/2025**.

2. Đối với dự án thuê lại đất trong Khu công nghiệp Gò Dầu của Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình (*STT 1 - Phụ lục 3 kèm theo Công văn 7480/SoNNMT-QH*), Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh nghiên cứu nội dung Công văn nêu trên của Sở Nông nghiệp và Môi trường, chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Gò Dầu rà soát tình hình thực hiện dự án, trường hợp bên thuê lại đất không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng so với tiến độ đã ký kết trong hợp đồng thuê lại đất thì căn cứ khoản 3 Điều 93 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ để xử lý theo quy định.

Kết quả thực hiện, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh báo cáo UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 31/12/2025**.

3. Đối với các công trình, dự án còn lại, Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 657/UBND-KTN ngày 17/01/2025 để thực hiện.

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi tình hình thực hiện của các đơn vị nêu trên, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện **trước ngày 10/01/2026./.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, NC, KTN p.5.12

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hoàng

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7480 /SoNNMT-QH

Đồng Nai, ngày 29 tháng 10 năm 2025

V/v báo cáo tình hình triển khai thực hiện
Kế hoạch kiểm tra đất đai năm 2025.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai tại Văn bản số 657/UBND-KTN ngày 17/01/2025 về việc ban hành kế hoạch kiểm tra đất đai hàng năm theo quy định của Luật Đất đai năm 2024. Trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cũ (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 103 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ ban hành kế hoạch kiểm tra chuyên ngành về đất đai hàng năm và thực hiện theo quy định.

Ngày 10/02/2025, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai (cũ) đã có Kế hoạch số 49/KH-STNMT về kiểm tra chuyên ngành đất đai năm 2025; theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với các Sở, ngành và địa phương kiểm tra tình hình và tiến độ sử dụng đất, tiến độ thực hiện dự án đối với 68 công trình, dự án (trong đó có 15 công trình, dự án tái kiểm tra sau thời gian gia hạn tiến độ sử dụng đất).

Ngày 18/4/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Thông báo số 201/TB-UBND về kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Võ Tấn Đức tại buổi làm việc với các sở, ban ngành về các giải pháp Ngành tài chính tăng trưởng 02 con số năm 2025 của tỉnh Đồng Nai; trong đó tại mục 4 Thông báo số 201/TB-UBND, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo: Yêu cầu các Sở, ban ngành, địa phương không tiến hành thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp đến hết tháng 9/2025, trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm.

Ngày 09/5/2025, Thanh tra tỉnh Đồng Nai có Văn bản số 1317/TT-TTr gửi các Sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thanh tra các Sở; Thanh tra cấp huyện về việc tạm dừng thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp đến hết tháng 9/2025 và rà soát Kế hoạch thanh tra năm 2025; theo đó, Thanh tra tỉnh có ý kiến: Trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số 201/TB-UBND ngày 18/4/2025, Thanh tra tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành và địa phương chỉ đạo các đơn vị, phòng ban liên quan nghiêm túc thực hiện nội dung chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nêu trên.

Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch số 49/KH-STNMT ngày 10/02/2025 và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

1. Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 49/KH-STNMT ngày 10/02/2025:

- Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp với các Sở, ngành và địa phương kiểm tra hiện trạng đối với 25/68 công trình, dự án (*Phụ lục 1*). Kết quả cụ thể:

+ Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định chấp thuận gia hạn, kéo dài thời gian gia hạn tiến độ sử dụng đất: 02 công trình, dự án với diện tích khoảng 59,07ha;

+ Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định thu hồi đất: 02 công trình, dự án với diện tích khoảng 6,75ha;

+ Đã đi vào hoạt động: 01 công trình, dự án với diện tích khoảng 0,5ha;

+ Tiếp tục theo dõi, giám sát theo tiến độ đầu tư và phối hợp xử lý: 04 công trình, dự án với diện tích khoảng 57,02ha;

+ Đã tham mưu, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý: 09 công trình, dự án với diện tích khoảng 37,97ha;

+ Đang rà soát, phối hợp đề xuất xử lý: 07 công trình, dự án với diện tích khoảng 31,72ha.

- Có 01/68 công trình, dự án nằm trong danh sách thanh tra theo Quyết định số 111/QĐ-TT ngày 30/7/2025 của Thanh tra tỉnh Đồng Nai về việc thanh tra 19 công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, tồn đọng, kéo dài, hiệu quả thấp, nguy cơ gây thất thoát, lãng phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*Phụ lục 2*).

- Còn 42/68 công trình, dự án: Sở Nông nghiệp và Môi trường chưa phối hợp với các Sở, ngành và địa phương tiến hành kiểm tra hiện trạng và đề xuất xử lý. Trong đó:

+ Có 17 công trình, dự án với diện tích khoảng 28,16ha (*Phụ lục 3*) thuộc trường hợp Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm, thuê lại đất trong Khu công nghiệp.

+ Có 20 công trình, dự án với diện tích khoảng 383,92ha (*Phụ lục 4*) thuộc trường hợp Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê.

+ Có 05 công trình, dự án với diện tích khoảng 77,27ha (*Phụ lục 5*) thuộc trường hợp tái kiểm tra sau thời gian được gia hạn đưa đất vào sử dụng.

Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp với các Sở, ngành, địa phương kiểm tra hiện trạng và đề xuất xử lý đối với 03 công trình, dự án với diện tích khoảng 120,46ha trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (cũ) (*Phụ lục 6*). Kết quả: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định thu hồi đất: 02 công trình, dự án với diện tích khoảng 119,46ha; đã tham mưu, báo

cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xử lý: 01 công trình, dự án với diện tích khoảng 0,995ha.

Đồng thời, qua rà soát các dự án trên địa bàn tỉnh Bình Phước (cũ), Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận thấy còn một số dự án (07 công trình, dự án với diện tích khoảng 42,84ha - Phụ lục 7) chưa đầu tư xây dựng hoàn thành công trình dự án sau khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

2. Đề xuất:

Căn cứ Điều 6, Điều 10 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung sau:

- Đối với 17 công trình, dự án với diện tích khoảng 28,16ha (Phụ lục 3) đã được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất và cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm, thuê lại đất trong Khu công nghiệp theo Kế hoạch số 49/KH-STNMT ngày 10/02/2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai (cũ): Kiến nghị giao Ủy ban nhân cấp xã sau sắp xếp (phường Tam Phước, phường Tam Hiệp, phường Trảng Bền, phường Long Hưng, phường Trảng Dài, phường Long Khánh, xã Sông Ray, xã Long Thành, xã Trị An, xã Phú Lâm, xã Tân An, xã Xuân Hòa) rà soát các dự án theo Phụ lục 3 nêu trên, tiến hành kiểm tra thực trạng việc triển khai đầu tư xây dựng đối với các dự án thuộc địa bàn mình quản lý và đề xuất xử lý theo thẩm quyền; Riêng trong Phụ lục 3 có 01 công trình, dự án thuê lại đất trong Khu công nghiệp Gò Dầu, giao Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai phối hợp với chủ đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Gò Dầu rà soát tình hình thực hiện dự án, trường hợp bên thuê lại đất không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng so với tiến độ đã ký kết trong hợp đồng thuê lại đất thì căn cứ khoản 3 Điều 93 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ để xử lý theo quy định.

- Đối với 20 công trình, dự án với diện tích khoảng 383,92ha (Phụ lục 4) đã được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê và 05 công trình, dự án với diện tích khoảng 77,27ha (Phụ lục 5) thuộc trường hợp tái kiểm tra sau thời gian được gia hạn đưa đất vào sử dụng theo Kế hoạch số 49/KH-STNMT ngày 10/02/2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai (cũ): Chấp thuận cho Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục thực hiện phối hợp với các Sở, ngành và địa phương tiến hành kiểm tra tình hình, tiến độ sử dụng đất, tiến độ thực hiện dự án và đề xuất xử lý đối với các trường hợp có dấu hiệu vi phạm đến hết quý I năm 2026.

- Đối với 07 công trình, dự án với diện tích khoảng 42,84ha (Phụ lục 7) trên địa bàn tỉnh Bình Phước (cũ): Chấp thuận cho Sở Nông nghiệp và Môi

trường phối hợp với các Sở, ngành và địa phương kiểm tra tình hình và tiến độ sử dụng đất, tiến độ thực hiện đối với các dự án và đề xuất xử lý theo quy định.

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Thanh tra tỉnh;
 - Các Sở: Tài chính, Xây dựng;
 - Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh;
 - UBND các phường: Tam Phước, Tam Hiệp, Trần Biên, Long Hưng, Trảng Dài, Long Khánh, Chơn Thành, Đồng Xoài, Bình Phước;
 - UBND các xã: Sông Ray, Long Thành, Trị An, Phú Lâm, Tân An, Xuân Hòa, Lộc Tấn, Đăk Ô, Lộc Thành, Tân Lợi, Phú Trung;
 - Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
 - PMT, PĐĐ, PPC;
 - Lưu VT, QH.G4b.
- E:\Giang2025\Congvandexuat.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



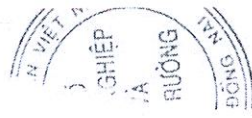
Trần Trọng Toàn

**PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐÃ KIỂM TRA, XỬ LÝ THEO KẾ HOẠCH SỐ 49/KH-STNMT
NGÀY 10/02/2025 CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**



STT	Tên chủ dự án	Địa chỉ	Dự án	Quyết định giao, thuê đất	Diện tích gia hạn (ha)	Quyết định gia hạn tiến độ sử dụng đất	Kết quả đề xuất xử lý	UBND tỉnh chỉ đạo	Ghi chú
1	Công ty TNHH Gốm mỹ nghệ Hồng Hưng 2	phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa (nay thuộc phường Biên Hòa)	Xây dựng xưởng sản xuất gốm	Quyết định thuê đất số 2999/QĐ-UBND ngày 01/10/2014 và số 493/QĐ-UBND ngày 15/02/2019	0,5004	Quyết định số 782/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 (kéo dài thời gian gia hạn thêm 325 ngày)	Văn bản số 393/SNNMT-QHKS ngày 14/3/2025 kiến nghị UBND tỉnh dự án đã đi vào hoạt động, giao UBND TP. Biên Hòa theo dõi, giám sát dự án	UBND tỉnh đã có Văn bản số 2997/UBND-KTN ngày 25/3/2025 giao UBND thành phố Biên Hòa nghiên cứu thực hiện	
2	Công ty Cổ phần Thương mại - Xây dựng Đa Lộc (nay là Công ty Cổ phần Năng lượng Môi trường Đồng Nai - đơn vị nhận chuyển nhượng)	xã Túc Trưng, huyện Định Quán (nay thuộc xã La Ngà)	dự án xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt và sản xuất phân hữu cơ (đã điều chỉnh thành dự án nhà máy xử lý chất thải rắn bằng công nghệ đốt phát điện hiện đại)	Quyết định số 1113/QĐ-UBND ngày 16/4/2013; số 514/QĐ-UBND ngày 04/3/2024	0,3133	Quyết định số 781/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 (kéo dài thời gian gia hạn thêm 141 ngày)	Văn bản số 961/SNNMT-QHKS ngày 31/3/2025 kiến nghị UBND tỉnh giao Sở Tài Chính theo dõi, đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện dự án	UBND tỉnh đã có Văn bản số 3906/UBND-KTN ngày 10/4/2025 giao Sở Tài Chính theo dõi, đôn đốc, giám sát tiến độ thực hiện dự án	
3	Công ty TNHH Dịch vụ du lịch Trường Giang	Xã An Viễn, Đồi 61, huyện Trảng Bom (nay thuộc xã An Viễn)	Dự án điểm du lịch	Quyết định thuê đất số 4177/QĐ-UBND ngày 29/12/2014	6,5871	Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 (kéo dài thời gian gia hạn thêm 263 ngày)	Văn bản số 880/SNNMT-QHKS ngày 27/3/2025 kiến nghị UBND tỉnh giao Sở Tài chính chủ trì giám sát, đánh giá tiến độ thực hiện dự án (tiến độ đến ngày 19/4/2025) đề xuất xử lý	UBND tỉnh có Văn bản số 3594/UBND-KTN ngày 03/4/2025 giao STC giám sát, đánh giá về triển khai đầu tư dự án; SNNMT rà soát hồ sơ đất đai, đối chiếu quy định xử lý đất đai; CC Thuế khu vực XV rà soát, kiểm tra việc thực hiện NVTC; UBND huyện giám sát quá trình thi công dự án	

STT	Tên chủ dự án	Địa chỉ	Dự án	Quyết định giao, thuê đất	Diện tích gia hạn (ha)	Quyết định gia hạn tiền độ sử dụng đất	Kết quả đề xuất xử lý	UBND tỉnh chủ đạo	Ghi chú
4	Công ty TNHH Tập đoàn BITECCO	xã Phú Hội, huyện Nhom Trach (nay thuộc xã Nhom Trach)	Khu dân cư thương mại Phú Hội	Quyết định giao đất số 431/QĐ-UBND ngày 08/5/2006, số 221/5/QĐ-UBND ngày 11/7/2008	6,6500	Quyết định số 227/5/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 (kéo dài thời gian gia hạn thêm 482 ngày)	Văn bản số 729/SNNMT-QHKS ngày 24/3/2025; Tờ trình số 229/TT-SNNMT ngày 08/5/2025 kiến nghị UBND tỉnh thu hồi đất	Quyết định thu hồi đất số 1649/QĐ-UBND, Quyết định giao đất số 1650/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND tỉnh	Thu hồi
5	Công ty TNHH Vạn Diễm	xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu (nay thuộc phường Trảng Bền)	Tường nhà non Tuổi Ngọc	Quyết định giao đất số 1982/QĐ-UBND ngày 24/7/2012	0,1038	Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 (kéo dài thời gian gia hạn thêm 285 ngày)	Văn bản số 396/SNNMT-QHKS ngày 14/3/2025, Tờ trình số 206/TT-SNNMT ngày 29/4/2025 kiến nghị UBND tỉnh chấp thuận thu hồi đất	UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1520/QĐ-UBND, số 1521/QĐ-UBND ngày 09/5/2025	Thu hồi
6	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Nhom Thành	xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ (nay thuộc xã Cẩm Mỹ)	Khu dịch vụ (điểm mua sắm, giải trí, nhà hàng)	Quyết định giao đất số 2506/QĐ-UBND ngày 21/9/2010	0,9304	Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 13/3/2025	Tờ trình số 142/TT-STNMT ngày 25/2/2025 trình đề xuất gia hạn 24 tháng	Quyết định số 824/QĐ-UBND ngày 13/3/2025 gia hạn 24 tháng (đến ngày 13/3/2027)	Gia hạn
7	Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi	thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu (nay thuộc xã Trị An)	Văn phòng làm việc và bãi đậu xe	Quyết định số 508/QĐ-UBND ngày 21/02/2012, Quyết định thuê đất số 1828/QĐ-UBND ngày 05/7/2012	0,3074	Văn bản số 1285/SNNMT-QHKS ngày 08/4/2025 kiến nghị gia hạn tiền độ sử dụng đất	UBND tỉnh có Văn bản số 5915/UBND-KTN ngày 16/5/2025 giao SNNMT rà soát xử lý		
8	Công ty TNHH Minh Luân	Phường Bùn Hòa, thành phố Biên Hòa (nay thuộc phường Biên Hòa)	Khu nhà ở thu nhập thấp	Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 06/5/2011	1,5233	Văn bản số 879/UBND-CNN ngày 22/01/2019, Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 29/3/2024	Văn bản số 3430/SNNMT-QHKS ngày 20/5/2025 đề xuất UBND tỉnh chấp thuận chủ trương thu hồi	UBND tỉnh có Văn bản số 6548/UBND-KTN ngày 27/5/2025 đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát hồ sơ, xác định có đầy đủ các điều kiện để lập thủ tục thu hồi dự án trên theo quy định thì lập hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định	



STT	Tên chủ dự án	Địa chỉ	Dự án	Quyết định giao, thuê đất	Diện tích gia hạn (ha)	Quyết định gia hạn tiến độ sử dụng đất	Kết quả đề xuất xử lý	UBND tỉnh chỉ đạo	Ghi chú
9	Công ty TNHH Hoàng Thế Mỹ	Xã Long Phước, huyện Long Thành (nay là xã Long Phước)	Khu dân theo quy hoạch	Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 26/7/2010	13,0346	Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 15/01/2021	Văn bản số 3204/SNNMT-QHKS ngày 15/5/2025 đề xuất UBND tỉnh chấp thuận chủ trương thu hồi		
10	Công ty Cổ phần Đầu tư Tín Nghĩa - Á Châu	phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa (nay thuộc phường Biên Hòa)	Dự án Khu dân cư, dịch vụ và du lịch củ lao Tân Vạn	Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 07/12/2021, số 3326/QĐ-UBND ngày 22/10/2019	48,0500	Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 09/7/2020; Quyết định số 790 ngày 29/3/2024	Văn bản số 3981/SNNMT-QHKS ngày 30/5/2025 báo cáo UBND tỉnh tiến độ dự án đến tháng 07/2027 theo QĐ số 799/QĐ-UBND ngày 11/3/2025	UBND tỉnh có Văn bản số 7112/UBND-KTN ngày 06/6/2025 giao SNNMT chủ động kiểm tra, giám sát, đảm bảo việc đưa đất vào sử dụng theo đúng tiến độ được giao	
11	Công ty Cổ phần Xây dựng nghĩa trang Long Thành	xã Long Đức, huyện Long Thành (nay thuộc xã Bình An)	Công viên nghĩa trang Long Đức	Quyết định số 1998/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 công nhận kết quả trúng đấu giá	58,1397	Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 13/7/2023	Văn bản số 3009/SNNMT-QHKS ngày 12/5/2025, Tờ trình số 323/TTr-SNNMT ngày 30/5/2025 trình UBND tỉnh kéo dài thời gian gia hạn thêm 347 ngày, kể từ ngày 13/7/2025	Quyết định số 1903/QĐ-UBND ngày 11/6/2025 kéo dài thời gian gia hạn đến ngày 25/6/2026	kéo dài thời gian gia hạn
12	Công ty TNHH Bảo Giang	xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom (nay là xã Bình Minh)	Khu nhà ở công nhân và dân cư	Quyết định số 1732/QĐ-CT.UBT ngày 28/5/2002, số 2854/QĐ-UBND ngày 01/11/2010	10,8990	Quyết định số 3735/QĐ-UBND ngày 12/10/2020, số 785/QĐ-UBND ngày 29/3/2024	Văn bản số 286/SoNNMT-QH ngày 10/7/2025 báo cáo, đề xuất giao STC giải quyết hồ sơ đầu tư dự án, giao UBND xã Bình Minh xử lý việc lấn chiếm đất và bồi thường trong khu đất dự án	UBND tỉnh có Văn bản số 4940/UBND-KTN ngày 10/9/2025 giao Sở Tài chính xử lý hồ sơ liên quan đến đầu tư, UBND xã Bình Minh xử lý lấn chiếm, xây dựng trái phép	

STT	Tên chủ dự án	Địa chỉ	Dự án	Quyết định giao, thuê đất	Diện tích gia hạn (ha)	Quyết định gia hạn tiền độ sử dụng đất	Kết quả đề xuất xử lý	UBND tỉnh chỉ đạo	Ghi chú
13	Công ty Cổ phần Duy Hiếu	KCN Giang Điền	thuê lại đất trong KCN Giang Điền của Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền		2.0751		Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Văn bản số 2706/SO.NNMT-QH ngày 15/8/2025 báo cáo UBND tỉnh		
14	Công ty Cổ phần Thái Nga Đồng Nai	KCN Giang Điền	thuê lại đất trong KCN Giang Điền của Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền		3.96				
15	Công ty Cổ phần Dầu tư Sản xuất và Thương mại Sài Gòn Châu Đức	KCN Giang Điền	thuê lại đất trong KCN Giang Điền của Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền		3.0612				
16	Công ty TNHH Pounng Young Vina	KCN Giang Điền	thuê lại đất trong KCN Giang Điền của Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền		1.05				
17	Công ty Jin Yang Electronics	KCN Giang Điền	thuê lại đất trong KCN Giang Điền của Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền		2.0635		Ngày 24/10/2024, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai đã làm việc về tương hợp chậm đưa đất vào sử dụng đối với dự án		
18	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPV	KCN Biên Hòa 2	thuê lại đất trong KCN Biên Hòa 2 của Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình		2.06847				Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai đang xử lý

STT	Tên chủ dự án	Địa chỉ	Dự án	Quyết định giao, thuê đất	Diện tích gia hạn (ha)	Quyết định gia hạn tiến độ sử dụng đất	Kết quả đề xuất xử lý	UBND tỉnh chỉ đạo	Ghi chú
19	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa (nay cũ đầu tư là Công ty Cổ phần Tổng kho xăng dầu Phú Hữu)	xã Phú Hữu, huyện Nhơn Trạch (nay thuộc xã Đại Phước)	Kho xăng dầu và bến chuyên dùng xăng dầu	Quyết định số 4219/QĐ-UBND ngày 12/12/2016, số 2850/QĐ-UBND ngày 16/8/2017	20,2123				Đang xử lý
20	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Vận tải Vĩnh Phú	phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa (nay là phường Tam Hiệp)	Văn phòng làm việc và lắp ráp xe máy	Quyết định thuê đất số 3188/QĐ.CT.UBT ngày 30/8/2002	1,4897				Đang xử lý
21	Công ty Cổ phần Bến xe và Dịch vụ Vận tải Đồng Nai	Bầu Long, thành phố Biên Hòa (nay thuộc phường Trảng Bền)	Phòng vé Bưu Long	Quyết định thuê đất số 198/QĐ-UBND ngày 15/01/2013	0,0073				
22	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Đồng Nai	Phước Tân, thành phố Biên Hòa (nay là phường Phước Tân)	Nhà máy gạch Tuynel	Quyết định thuê đất số 4043/QĐ.CT.UBT ngày 13/11/2001	8,4928				
23	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Vận tải Vĩnh Phú	Xuân Bình, thành phố Long Khánh (nay thuộc phường Long Khánh)	Văn phòng làm việc	Quyết định thuê đất số 1530/QĐ.CT.UBT ngày 20/5/2002	0,1544				
24	Công ty Cổ phần Bến xe và Dịch vụ Vận tải Đồng Nai	Xuân Trung, thành phố Long Khánh (nay thuộc phường Long Khánh)	Bến xe Long Khánh	Quyết định thuê đất số 2704/QĐ-UBND ngày 16/3/2006	1,0101				
25	Công ty Cổ phần Bến xe và Dịch vụ Vận tải Đồng Nai	thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu (nay thuộc xã Trại An)	Bến xe Vĩnh An	Quyết định thuê đất số 2706/QĐ-UBND ngày 16/3/2006	0,3530				
Tổng					193,0370				



PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH 01 CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THEO KẾ HOẠCH SỐ 49/KH-STNMT NGÀY 10/02/2025 NĂM TRONG DANH SÁCH THANH TRA CỦA THANH TRA TỈNH TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 111/QĐ-TT NGÀY 30/7/2025

STT	Mã số thuế	Đơn vị kiểm tra	Địa chỉ	Dự án	Diện tích	Quyết định giao/thuê đất	Ghi chú
1	3600488105	Công ty TNHH Hương Nga	Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch (nay thuộc xã Nhơn Trạch)	Khu dân cư theo quy hoạch	4.8674	Quyết định số 1634/QĐ-UBND ngày 14/5/2018	Thuộc danh sách thanh tra theo Quyết định số 111/QĐ-TT ngày 30/7/2025 của Thanh tra tỉnh



PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN GIAO ĐẤT KHÔNG THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT, THUẾ ĐẤT TRẢ TIỀN HÀNG NĂM VÀ THUẾ LẠI ĐẤT TRONG KHU CÔNG NGHIỆP THEO KẾ HOẠCH SỐ 49/KH-STNMT NGÀY 10/02/2025

STT	Đối tượng Kiểm tra	Địa chỉ	Dự án	Diện tích (ha)	Quyết định giao/thuế	Hình thức sử dụng đất	Ghi chú
1	Công ty TNHH Nhựa và hóa chất TPC Vina	KCN Gò Dầu	thuê lại đất trong KCN Gò Dầu của Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	8,89372		Thuê đất trả tiền hàng năm	
2	Công ty Cổ phần Bất động sản Vạn Lợi phát	phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa (nay là phường Tam Phước)	Khu nhà ở công nhân	1,69218	3320/QĐ-UBND ngày 12/11/2012, 2772/QĐ-UBND ngày 03/9/2013, 1279/QĐ-UBND ngày 06/5/2014, 2315/QĐ-UBND ngày 25/7/2014	Thuê trả tiền hàng năm + giao không thu tiền	
3	Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp Tín Nghĩa	phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa (nay là phường Tam Phước)	Khu Kios và Văn phòng thương mại	0,89748	4725/QĐ-UBND ngày 27/12/2017, 166/QĐ-UBND ngày 15/01/2019	thuê đất trả tiền hàng năm	
4	Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học	phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa (nay là phường Tam Hiệp)	Văn phòng, thư viện, nhà kho và xưởng lắp ráp thiết bị dạy học	0,34638	1845/QĐ-CT.UBT ngày 14/6/2001	thuê đất trả tiền hàng năm	
5	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	phường Hòa Bình, thành phố Biên Hòa (nay thuộc phường Trần Biên)	Cửa hàng và trạm kinh doanh xăng dầu	0,129	1767/QĐ-UBND ngày 03/7/2012, 1115/QĐ-UBND ngày 16/4/2013	thuê đất trả tiền hàng năm	
6	Công ty Cổ phần Xây dựng Đồng Nai	phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa (nay thuộc phường Trần Biên)	Trưởng công nhân kỹ thuật xây dựng Đồng Nai	1,68618	1693/QĐ-UBND ngày 09/6/2014, 2602/QĐ-UBND ngày 26/8/2014, 2097/QĐ-UBND ngày 06/7/2016	giao đất không thu tiền	
7	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu (nay thuộc phường Trần Biên)	Trạm bơm tăng áp	0,5171	3176/QĐ 14/10/2014	Thuê đất trả tiền hàng năm	
8	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	xã An Hòa, thành phố Biên Hòa (nay thuộc phường Long Hưng)	Văn phòng và kho bãi	1,1235	1497/QĐ-UBND ngày 06/5/2021	thuê đất trả tiền hàng năm	
9	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa (nay thuộc phường Long Hưng)	Nhà kho	0,59735	4359/QĐ-UBND ngày 17/11/2020	thuê đất trả tiền hàng năm	

STT	Đổi tương kiểm tra	Địa chỉ	Dự án	Diện tích (ha)	Quyết định giao/thuê	Hình thức sử dụng đất	Ghi chú
10	Công ty Tư vấn Xây dựng Đồng Nai	phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa (nay là phường Trảng Dài)	Văn phòng làm việc	0,62846	769/QĐ-CT-UBND ngày 27/3/2002	Thuê đất trả tiền hàng năm	
11	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	xã Sông Ray, huyện Cẩm Mỹ (nay thuộc xã Sông Ray)	Trạm bơm số 1	0,0176	2806/QĐ 12/09/2014	Thuê đất trả tiền hàng năm	
12	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh (nay thuộc phường Long Khánh)	Xây dựng Trung tâm thương mại tổng hợp	4,0583	1640/QĐ-UBND ngày 22/5/2020	thuê đất trả tiền hàng năm	
13	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	thị trấn Long Thành, huyện Long Thành (nay thuộc xã Long Thành)	Kinh doanh dịch vụ nhà hàng, khách sạn	0,5357	877/QĐ-UBND ngày 17/3/2021	thuê đất trả tiền hàng năm	
14	Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu (nay thuộc xã Trĩ An)	nhà máy nước Vĩnh An mở rộng	0,93046	4163/QĐ 18/12/2013; 3000/QĐ-UBND ngày 01/10/2014	Thuê đất trả tiền hàng năm	
15	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Phủ Sơn, huyện Tân Phú (nay thuộc xã Phú Lâm)	Trạm dừng xe Tân Phú	3,25445	1271/QĐ-UBND ngày 18/04/2008	thuê đất trả tiền hàng năm	
16	Công ty TNHH Nam Châu Sơn (nay là Công ty Cổ phần Thực phẩm Nam Châu Sơn)	xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu (nay thuộc xã Tân An)	Xưởng sản xuất muối vỏ cơ	0,3	Quyết định số 2071/QĐ-UBND ngày 23/7/2009, Quyết định số 4171/QĐ-UBND ngày 06/11/2020	thuê đất trả tiền hàng năm	
17	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc (nay là xã Xuân Hòa)	Trạm dừng xe Xuân Lộc và Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới	2,55055	1272/QĐ-UBND ngày 18/04/2008, 4360/QĐ ngày 17/11/2020	thuê đất trả tiền hàng năm	
Tổng				28,15841			

**PHỤ LỤC 4: DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN GIAO ĐẤT CÓ THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THUÊ ĐẤT TRẢ TIỀN
MỘT LẦN THEO KẾ HOẠCH SỐ 49/KH-STNMT NGÀY 10/02/2025**

STT	Đối tượng kiểm tra	Địa chỉ	Dự án	Diện tích (ha)	Quyết định giao/thuê/gia hạn đưa đất vào sử dụng	Hình thức	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần kiến trúc và nội thất Nano	phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa (nay là phường Tam Phước)	Xây dựng khu nhà ở công nhân	1,0207	3457/QĐ-UBND ngày 29/10/2014	Giao + thuê trả tiền 1 lần	
2	Công ty TNHH Berjaya - D2D	phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa (nay thuộc phường Trảng Bền)	Khu phức hợp và khách sạn 5 sao	2,5848	1493/QĐ-UBND ngày 27/5/2009, 1494/QĐ-UBND ngày 27/5/2009	giao đất có thu tiền	
3	Doanh nghiệp tư nhân Á Châu (nay là Công ty Cổ phần Green Á Châu)	xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ (nay thuộc xã Cẩm Mỹ)	Nhà ở cho người có thu nhập thấp	1,2114	3854/QĐ-UBND ngày 22/11/2013	giao đất có thu tiền (được miễn tiền sử dụng đất theo Quyết định số 01/QĐ- CT ngày 16/01/2014 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai)	
4	Công ty TNHH Phúc Hiếu	xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ (nay thuộc xã Cẩm Mỹ)	Khu thương mại Dịch vụ	0,6014	Quyết định phê duyệt kết quả đấu giá quyền sử dụng đất số 956/QĐ-UBND ngày 24/10/2011	giao đất có thu tiền sử dụng đất	
5	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Nhơn Thành	xã Long Giao, huyện Cẩm Mỹ (nay thuộc xã Cẩm Mỹ)	dự án Chợ trung tâm và khu phố chợ huyện Cẩm Mỹ	3,1475	2398/QĐ-UBND ngày 20/8/2009	giao đất có thu tiền + thuê trả tiền hàng năm + giao ko thu tiền	
6	Trường Trung cấp Phương Nam	xã Long Đức, huyện Long Thành (nay thuộc xã Bình An)	dự án Trường Đại học tư thục Phương Nam	7,1924	3790/QĐ-UBND ngày 19/11/2013	giao đất có thu tiền sử dụng đất	
7	Công ty TNHH MTV Địa ốc Cao su Đồng Nai	xã Long An, huyện Long Thành (nay thuộc xã Long Thành)	Khu dân cư Biệt thự Long An	19,4471	4674/QĐ-UBND ngày 28/12/2007	giao đất có thu tiền sử dụng đất	
8	Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Phúc Thiên Long	xã Bàu Cạn, huyện Long Thành (nay thuộc xã Long Phước)	Khu liên hiệp xử lý chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp và chất thải nguy hại	91,0309	1416/QĐ-UBND ngày 20/5/2014	giao đất có thu tiền sử dụng đất	
9	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	Tân Biên, thành phố Biên Hòa (nay thuộc phường Long Bình)	Khu dân cư và Tái định cư	2,6879	4617/QĐ-UBND ngày 26/12/2007	giao đất có thu tiền + giao ko thu tiền	
10	Công ty TNHH Một thành viên Phát triển đô thị và Khu công nghiệp IDICO	Hiệp Phước, Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch (nay thuộc xã Nhơn Trạch)	Khu nhà ở công nhân KCN Nhơn Trạch	10,0284	875/QĐ-UBND ngày 01/4/2014, 1414/QĐ-UBND ngày 20/5/2014	giao đất có thu tiền + giao đất không thu tiền	



STT	Đối tượng kiểm tra	Địa chỉ	Dự án	Diện tích (ha)	Quyết định giao/thuế/gia hạn đưa đất vào sử dụng	Hình thức	Ghi chú
11	Công ty Cổ phần Dầu tư Phát trên Nhà và Đô thị IDICO	Phú Hội, Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch (nay thuộc xã Nhơn Trạch)	Khu tái định cư cán bộ nhân viên Khu công nghiệp Nhơn Trạch 1	4,8676	1080/QĐ-UBND ngày 06/5/2010	giao đất có thu tiền sử dụng đất	
12	Công ty Cổ phần Bãi Từ Long	Đại Phước, huyện Nhơn Trạch (nay là xã Đại Phước)	Khu dân cư Đại Lộc	7,1775	Quyết định số 3266/QĐ-UBND ngày 07/12/2010, Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 23/03/2011	giao đất có thu tiền sử dụng đất và giao đất không thu tiền	
13	Công ty Cổ phần Taekwang Vina Industrial	Phú Hội, Long Tân, huyện Nhơn Trạch (nay thuộc xã Nhơn Trạch)	Khu dân cư theo quy hoạch	54,9905	Quyết định số 3679/QĐ-UBND ngày 30/12/2010, Quyết định số 3697/QĐ-UBND ngày 14/11/2019	thuế đất trả tiền 1 lần	
14	Công ty Cổ phần Dầu tư và Xây dựng Nhơn Thành	Đại Phước, huyện Nhơn Trạch (nay là xã Đại Phước)	Khu dân cư theo quy hoạch	2,1579	Quyết định số 2424/QĐ-UBND ngày 12/7/2017	giao đất có thu tiền sử dụng đất và giao đất không thu tiền	
15	Công ty Thái Dương - Sunco (nay là Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại Thái Dương)	Phú Hội, huyện Nhơn Trạch (nay thuộc xã Nhơn Trạch)	Xây dựng nhà ở và công trình dịch vụ	5,2371	Quyết định số 1999/QĐ-CT.UBT ngày 10/7/2003, Quyết định 384/QĐ- UBND ngày 18/02/2009 và Quyết định số 3556/QĐ-UBND ngày 30/11/2009, Quyết định số 4114/QĐ-UBND ngày 21/11/2018	giao đất có thu tiền sử dụng đất, thuế đất trả tiền 1 lần và giao đất không thu tiền	
16	Tổng công ty xây dựng Hà Nội	Long Thọ, Phước An, huyện Nhơn Trạch (nay thuộc xã Phước An)	Khu dân cư Phước An - Long Thọ	143,8000	Quyết định số 3537/QĐ-CT.UBT ngày 01/10/2003, Quyết định số 4212/QĐ-CT.UBT ngày 06/11/2003, Quyết định số 6551/QĐ-CT.UBT ngày 22/12/2004, Quyết định số 1635/QĐ-CT.UBT ngày 08/12/2006, Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 14/04/2011	giao đất có thu tiền sử dụng đất và giao đất không thu tiền	

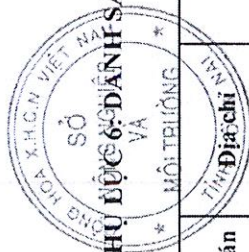
STT	Đối tượng kiểm tra	Địa chỉ	Dự án	Diện tích (ha)	Quyết định giao/thuê/gia hạn đưa đất vào sử dụng	Hình thức	Ghi chú
17	Công ty Xây dựng giao thông Sài Gòn (đã đổi thành Tổng Công ty Cơ khí giao thông Vận tải Sài Gòn)	Phú Hội, huyện Nhơn Trạch (nay thuộc xã Nhơn Trạch)	Xây dựng Khu dân cư	6,7798	Quyết định số 4630/QĐ.CT.UBT ngày 30/9/2004, 2633/QĐ.UBND ngày 13/3/2006, 1852/QĐ- UBND ngày 01/7/2009	Giao đất có thu tiền sử dụng đất và giao đất không thu tiền	
18	Công ty Cao su Đồng Nai (nay là Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Cao su Đồng Nai)	Bàu Hàm 2, Hưng Lộc, huyện Thống Nhất (nay thuộc xã Dầu Giây)	Khu dân cư Xóm Hố	12,4094	Quyết định số 5224/QĐ.UBND ngày 29/5/2006, số 896/QĐ- UBND ngày 13/4/2015	giao đất có thu tiền sử dụng đất và giao đất không thu tiền	
19	Công ty TNHH Vũ Hoàng Anh	xã Dồi 61, huyện Trảng Bom (nay thuộc An Viễn)	Xây dựng khách sạn với nhà hàng phục vụ công nhân và chuyên gia khu công nghiệp	0,5286	5512/QĐ.CT.UBT ngày 15/11/2004	giao đất có thu tiền sử dụng đất và giao đất không thu tiền + thuê đất	
20	Công ty Cao su Đồng Nai (nay là Công ty TNHH Một thành viên Địa ốc Cao su Đồng Nai)	T.T Trảng Bom, huyện Trảng Bom (nay thuộc xã Trảng Bom)	Khu dân cư và siêu thị trăng bom	7,0147	4311/QĐ-UBND ngày 07/12/2007; 1685/QĐ-UBND ngày 04/6/2019	giao đất có thu tiền sử dụng đất và giao đất không thu tiền	
Tổng				383,92			





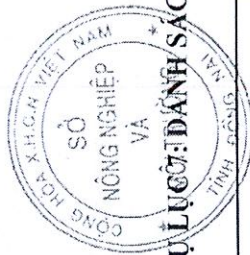
PHỤ LỤC 5: DANH SÁCH CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TÁI KIỂM TRA SAU THỜI GIAN GIA HẠN ĐƯA ĐẤT VÀO SỬ DỤNG THEO KẾ HOẠCH SỐ 49/KH-STNMT NGÀY 10/02/2025

STT	Đơn vị kiểm tra	Địa chỉ	Dự án	Diện tích (ha)	Quyết định giao/thuê/gia hạn đưa đất vào sử dụng	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Miền Đông	xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu (nay thuộc phường Trảng Bền)	Khu dân cư tập trung	3,2288	Quyết định kéo dài thời gian gia hạn số 780/QĐ-UBND ngày 29/3/2024	
2	Công ty Cổ phần phát triển hạ tầng Sài Gòn	xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch (nay thuộc xã Nhơn Trạch)	Thực hiện dự án khu dân cư	52,9300	Quyết định kéo dài thời gian gia hạn số 784/QĐ-UBND ngày 29/3/2024	
3	Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Minh Duyệt (trung đầu giá QSDD)	xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc (nay thuộc xã Xuân Hòa)	Xây dựng nghĩa trang	14,8000	Quyết định kéo dài thời gian gia hạn số 789/QĐ-UBND ngày 29/3/2024	
4	Công ty TNHH Cù Lao Xanh	xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc (nay thuộc xã Xuân Hòa)	dự án khu liên hợp xử lý chất thải sinh hoạt và công nghiệp không nguy hại	0,0500	Quyết định kéo dài thời gian gia hạn số 779/QĐ-UBND ngày 29/3/2024	
5	Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Mối trường Thiên Phước	xã Xuân Mỹ, huyện Cẩm Mỹ (nay thuộc xã Cẩm Mỹ)	dự án xây dựng khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt, công nghiệp và chất thải nguy hại	6,2600	Quyết định kéo dài thời gian gia hạn số 780/QĐ-UBND ngày 29/3/2024	
Tổng				77,27		



PHỤ LỤC 6: DANH SÁCH CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐÃ KIỂM TRA, XỬ LÝ NGOÀI KẾ HOẠCH SỐ 49/KH-STNMT
NGÀY 10/02/2025 CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

STT	Tên chủ dự án	Địa chỉ	Dự án	Quyết định giao, thuê đất	Diện tích gia hạn (ha)	Quyết định gia hạn tiền độ sử dụng đất	Kết quả đề xuất xử lý	UBND tỉnh chỉ đạo	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Đóng tàu mới và sửa chữa phương tiện nội P.T.S.C (Công ty Cổ phần đóng mới và sửa chữa tàu Dầu khí Nhơn Trạch)	Xã Phước Khánh, huyện Nhơn Trạch (nay thuộc xã Đại Phước)	Xây dựng Nhà máy đóng mới và sửa chữa phương tiện nội P.T.S.C	Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 29/12/2011	19,2946	Văn bản số 10836/UBND-CNN ngày 14/11/2016	Văn bản số 3203/SNNMT-QHKS ngày 15/5/2025, Tờ trình số 365/TT-SNNMT ngày 09/6/2025 trình UBND tỉnh thu hồi đất	Quyết định số 420/QĐ-UBND, 421/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND tỉnh thu hồi đất, giao TTPTQĐ tỉnh quản lý, khai thác	
2	Công ty Cổ phần Ân Tường Việt	xã Phước An và xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch (nay thuộc xã Phước An)	đầu tư Làng văn hóa	Quyết định thuê đất số 1270/QĐ-UBND ngày 06/5/2014	100,1661		Văn bản số 3639/SNNMT-QHKS ngày 23/5/2025, Tờ trình số 389/TT-SNNMT ngày 14/6/2025 trình UBND tỉnh thu hồi đất	Quyết định số 2132/QĐ-UBND, 2133/QĐ-UBND ngày 24/6/2025 của UBND tỉnh thu hồi đất, giao TTPTQĐ tỉnh quản lý, khai thác	
3	Công ty Cổ phần gạch ngói Đồng Nai	phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa (nay thuộc phường Biên Hòa)	Nhà kho và xưởng sản xuất gạch ngói	Quyết định số 2673/QĐ-CT.UBT ngày 16/7/1998, 1694/QĐ-UBND ngày 09/6/2014 của UBND tỉnh; 960/QĐ-UBND ngày 14/5/2019 của UBND thành phố Biên Hòa	0,9952		Văn bản số 5414/SoNNMT-QH ngày 30/9/2025 kiến nghị UBND tỉnh giao UBND phường Biên Hòa xử lý		
Tổng					120,4559				



PHỤ LỤC 7: DANH SÁCH BỔ SUNG KIỂM TRA CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC SAU SÁP NHẬP

STT	Đối tượng kiểm tra	Địa chỉ	Dự án	Diện tích (ha)	Quyết định giao/thuê	Nội dung kiểm tra	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV DV Kim Ngoan	phường Thành Tâm, huyện Chơr Thành (nay thuộc phường Chơr Thành)	Kho chứa phân bón và thuốc bảo vệ thực vật	0,256	1459/QĐ-UBND ngày 11/9/2023	Kiểm tra tình hình và tiến độ sử dụng đất, tiến độ thực hiện dự án	Trả tiền một lần
2	Công ty CP Sinh học Thế Kỳ	xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh (nay là xã Lộc Tấn)	Nhà máy sản xuất phân bón	10,02	1462/QĐ-UBND ngày 11/9/2023	Kiểm tra tình hình và tiến độ sử dụng đất, tiến độ thực hiện dự án	Trả tiền một lần
3	Liên danh Phúc An Khang Bình Phước - Licogi 13 - Trung Chính	xã Tiến Thành - phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài (nay thuộc phường Đồng Xoài và phường Bình Phước)	Khu di lịch hồ Suối Cam (giai đoạn 2)	2,567	198/QĐ-UBND ngày 17/02/2023	Kiểm tra tình hình và tiến độ sử dụng đất, tiến độ thực hiện dự án	Giao đất có thu tiền, cho thuê đất trả tiền một lần, cho thế đất trả tiền hàng năm
4	Công ty TNHH Chăn nuôi Đại Thành	xã Đắk Ó, huyện Bù Gia Mập (nay là xã Đắk Ó)	Trang trại chăn nuôi heo	12,21	1621/QĐ-UBND ngày 09/10/2023	Kiểm tra tình hình và tiến độ sử dụng đất, tiến độ thực hiện dự án	Trả tiền một lần
5	Công ty TNHH Chăn nuôi Lộc Thành Lộc Ninh	xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh (nay là xã Lộc Thành)	Trang trại chăn nuôi heo	13,86	1620/QĐ-UBND ngày 09/10/2023	Kiểm tra tình hình và tiến độ sử dụng đất, tiến độ thực hiện dự án	Trả tiền một lần
6	Công ty TNHH DV SX TM Chế biến gỗ Bình Minh Com	xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú (nay thuộc xã Tân Lợi)	Nhà máy chế biến gỗ	2,483	890/QĐ-UBND ngày 12/5/2022	Kiểm tra tình hình và tiến độ sử dụng đất, tiến độ thực hiện dự án	Trả tiền một lần
7	Công ty CP Tập đoàn Hanfimes Việt Nam	xã Phước Tân, huyện Phú Riềng (nay thuộc xã Phú Trung)	Nhà máy chế biến điều xuất khẩu	1,441	1102/QĐ-UBND ngày 13/6/2022	Kiểm tra tình hình và tiến độ sử dụng đất, tiến độ thực hiện dự án	Trả tiền một lần
Tổng				42,837			